NUÔI CÁ TRA THÂM CANH TRONG AO ĐẤT

I. Giới thiệu

Cá tra là một trong những loài cá có giá trị kinh tế phổ biến ở ĐBSCL và một số nước Đông Nam Á như Campuchia, Thái Lan, Lào.

Nuôi cá tra thâm canh trong ao là một mô hình đang phát triển ở các tỉnh ĐBSCL, đặc biệt là ở Đồng Tháp, An Giang, Cần Thơ.

Mô hình này mang lại hiệu quả kinh tế cho người nuôi và góp phần tăng kim ngạch xuất khẩu cho đất nước.



Hình dáng bên ngoài của cá tra

1. Điều kiện ao nuôi:

* Ao nuôi chọn nơi gần sông rạch lớn.
* Nguồn nước: sạch, pH = 6,5 – 8
* Diện tích: > 1000m^2
* Độ sâu mức nước: 2,0 – 2,5m
* Có cống cấp và thoát nước.
* Bờ ao cao hơn đỉnh lũ cao nhất:30 – 50cm
* Đáy ao có lớp bùn : < 20cm.

2. Chuẩn bị ao nuôi:

* Dọn ao, vệ sinh ao: Sau mỗi vụ nuôi, đáy ao rất dơ cần phải sên vét đáy ao thật kỹ, hút bỏ những thức ăn thừa, phân cá và những chất lắng tụ.
* Phơi đáy ao 3 – 5 ngày (ao không có phèn tiềm tàng).
* Nếu ao nuôi có nhiều phèn tiềm tàng thì nên tháo nước còn 3 cm trên đáy ao rồi sau đó bón vôi.
* Bón vôi: Lượng vôi bón theo độ pH của đất và nước.

pH của đất ở đáy ao và bờ ao	Lượng vôi (kg/1000m2)
4,0 – 5,0 (pH nước 6,0) **5,0 – 6,0 (pH nước 6,5)** **6,0 – 7,0 (pH nước 7,0)**	**100 – 150** **75 – 100** **40 – 75**

* Lấy nước vào ao lúc thủy triều cao nhất, nước qua cống hoặc ống bọng phải được lọc kỹ bằng lưới.

* Kiểm tra môi trường nuôi: pH đạt 7 – 8, O_2 hòa tan> 3ppm (3 phần triệu).



Cải tạo ao nuôi



Ao sau khi cải tạo

3. Thả cá:

*** Tiêu chuẩn chọn cá giống:**

Cá không bị sây sát, các vi không bị rách

Màu sắc tươi sáng: Lưng xanh đen, bụng màu trắng bạc, các sọc dọc theo thân phải rõ ràng.

Cá có nguồn gốc rõ ràng

Nhiều nhớt, bơi lội nhanh nhẹn

Kích cỡ cá thả: 10 – 12 cm là thích hợp

Cá đồng đều, cùng ngày tuổi

Mật độ thả: 20 – 25 con/m^2

* Cách thả: Tẩy độc cá bằng muối ăn 2 – 3% trong 5 –10 phút.

Thả lúc trời mát



Cá tra giống

- *Vận chuyển và thả giống:*

Cá tra có thể vận chuyển dễ dàng theo 2 cách:
Vận chuyển hở bằng các dụng cụ như xô nhựa, chậu trong trường hợp gần
Vận chuyển bằng cách đóng trong bao có oxy trong trường hợp vận chuyển đi xa

4. Thức ăn cho cá nuôi thương phẩm:

* Có hai loại thức ăn đang được người nuôi sử dụng là thức ăn công nghiệp và thức ăn tự chế biến.
* Hiện nay trong mô hình nuôi cá tra thâm canh, thức ăn được ưa chuộng là thức ăn công nghiệp.
* Thức ăn cho cá thay đổi tùy vào giai đoạn phát triển của cá
* Thức ăn cho cá nuôi thịt có hàm lượng đạm thích hợp từ 22 đến 26 đạm



Thức ăn công nghiệp

*** Ưu điểm của thức ăn công nghiệp:**

Môi trường nước ổn định
Hàm lượng các chất dinh dưỡng đầy đủ và ổn định
Rút ngắn thời gian nuôi
Viên nổi dễ kiểm soát thức ăn
Giảm chi phí nhân công
Giảm chi phí xử lý nước và thuốc...



Cá tra đang ăn thức ăn công nghiệp

5. Chăm sóc và quản lý:

*** Một số chỉ tiêu chất lượng nước trong ao:**

Nhiệt độ: 27 – 32

pH: 6,5 – 8,5

Oxy hòa tan: 4 – 10 mg/l (ppm)

Ammonia (NH3): 0 – 0,1 mg/l (ppm), tối ưu cho cá < 0,01 ppm

Nitrite (NO2) : 0 – 0,1 mg/l (ppm), tối ưu cho cá < 0,01 ppm

Sulfur hydro (H2S) : 0 – 0,1 mg/l (ppm), tối ưu cho cá < 0,01 ppm

Độ trong : 25 – 40 cm

Tính tỷ lệ thức ăn cá sử dụng theo trọng lượng cá nuôi và điều chỉnh cho phù hợp.

Thay nước thường xuyên để môi trường ao luôn sạch.

Trong mùa mưa lũ, nước trên nguồn đổ xuống rất đục mang theo nhiều mầm bệnh và độc chất: *Thuốc trừ sâu, ô nhiễm hữu cơ dễ gây bệnh cho cá trong ao*

Để phòng tránh:

- ●Nên thay nước mỗi tháng 2 đợt vào lúc nước cường.
- ●Mỗi đợt thay 4 ngày, mỗi ngày thay 30% lượng nước trong ao.
- ●Hàng ngày nên kiểm tra cống bọng, bờ bao quanh ao, phát hiện những nơi rò rỉ.
- ●Không nên thay nước khi nguồn nước bên ngoài chưa được kiểm tra.

Quản lý ao nuôi:

Theo dõi các yếu tố môi trường: t^o, pH, O_2...

Thường xuyên thay nước ao.

Theo dõi sự bắt mồi và hoạt động của cá.

Hạn chế sử dụng kháng sinh.



Kiểm tra nhiệt độ nước

- **Thu hoạch:**
- * Sau 6 - 8 tháng nuôi thu hoạch toàn bộ
- * Tránh kéo dồn làm cá chết.
- * Cỡ thu hoạch : 1 - 1,5kg/ con.
- * Đánh bắt bằng lưới